

## 17. Lời hứa về Ai Đó (*Qualcuno*)

“Chúa Cha đã ban mọi sự cho Thầy” (Mt 11,27).

“Tất cả những gì của con là của Cha, tất cả những của Cha là của con” (Ga 17,10).

Cách sống này của Chúa Giê-su là điều mà người con cả trong dụ ngôn người cha nhân hậu của thánh Luca cần sống: “Con à, con luôn ở với cha, tất cả những gì của cha là của con” (Lc 15,31). Có được sự sở hữu nhiều hơn khi biết đặt tất cả hy vọng nơi Chúa Cha, nơi tình yêu của Ngài, hơn là phải tiêu hao đi bất cứ thứ gì: của cải, tương quan, tự do. Người con cả được mời gọi sống sự thanh khiết trong việc sở hữu mọi sự, không nên giữ hay tiêu xài nó cho mình và bạn bè, nhưng là vun trồng ý thức về điều anh có chung mọi sự với người cha tốt lành và quảng đại của mình.

Cả chúng ta cũng được gọi để sở hữu tất cả trong sự hiệp thông với Thiên Chúa, và đừng rời xa Ngài, với tài sản có trong túi nhỏ của mình. Người con thứ đã rời đi với tài sản có trong túi, và tách mình khỏi sự hiệp thông với người cha về sự tự do, tài sản và khả năng yêu thương trong tâm hồn. Sau đó, anh ta cạn sạch tất cả những gì mình có, vì anh không được nuôi dưỡng từ đấng sinh thành, từ người cho mình tự do, quyền sử dụng các nhu cầu và một cuộc sống được quý trọng. Nó giống như người đi đường mang theo nhiều nước, nhưng lại ở xa nguồn nước, sớm hay muộn, nước dự trữ sẽ cạn khô, vì xa nguồn nước, nên người đó không thể đổ đầy lại nữa.

Người con cả ở với người cha, nhưng anh có cảm tưởng rằng cha anh là một người cầm giữ tất cả cho mình và chẳng cho anh bất cứ cái gì. Anh không hề nhận ra rằng được thông hiệp với người cha, thì giống như mình được tràn trề từ nguồn suối, vì tất cả những gì người cha có, ông sẽ không ngừng cho đi. Càng trao gửi cho người cha sự thù đặc về tài sản, thì nó càng là của anh và anh càng được hưởng nó.

Những lời khẩn cầu luyện chúng ta thực hành việc sở hữu đặc thù này của sự tự do, của sự quý mến và tài sản mình có. Nó là một sự sở hữu mà không chiếm hữu. Nhưng chỉ có khi sống trong cậy tin chờ đợi mọi sự từ Cha chúng ta, là Đấng ngự trên Trời, thì chúng ta mới có thể sống các lời khẩn với ý thức lương tâm và làm nên kinh nghiệm này. Chỉ như thế việc sống các lời khẩn: khiết tịnh, vâng phục và khó nghèo, trở nên lời chứng cho mọi người, gọi lên một sự sở hữu mới về tự do, của cải, cảm tình, là điều khả thi cho tất cả mọi người. Nó không chỉ làm chứng về một hình thức sống, nhưng là đời sống của Chúa Kitô mà Thánh Thần muốn ban cho mọi người.

Không gian cậy tin mà các lời khẩn của chúng ta nhắm tới, được đặt để trên điều Thiên Chúa hứa, không phải về cái gì đó mà về Ai Đó. Vì người thực sự cậy trông, như lời thánh vịnh 19 nói, họ không cậy vào chiến xa hay chiến mã, mà cậy trông nơi Thiên Chúa: “Bây giờ con biết rằng Thiên Chúa ban chiến thắng cho người Ngài thánh hiến; từ trời cao và tay hữu thánh thiêng, Ngài đáp lời bằng sức mạnh oai hùng. Kẻ cậy chiến xa, người nhờ chiến mã: còn chúng ta kêu cầu danh Thiên Chúa chúng ta” (Tv 19,7-8).

Trong dụ ngôn người con hoang đàng, người cha đã nói với người con cả, trước khi đảm bảo về quyền thông dự vào tài sản, ông nhắc cho anh nhớ về sự hiện diện phụ tử mà ông luôn dành cho anh: “Con à, lúc nào con cũng ở với cha” (Lc 15,31).

Vào giờ phút sắp rời xa các môn đệ, Chúa Giêsu đã hứa về một Ai Đó chứ không phải về cái gì đó. Ngài hứa ban Thánh Thần là “Đấng An Ủi khác” (x. Ga 14,16-17); nhưng cũng hứa về sự hiện diện ngoại thường và luôn mãi hơn nữa của Ngài: “Này đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế” (Mt 28,20).

Sau hết, Chúa Kitô hứa về việc hoàn thành mầu nhiệm của Ngài đã được tiên báo bởi các ngôn sứ và đã truyền tin cho Mẹ Maria và thánh Giuse, là về vị: “Thiên Chúa ở-cùng”, Đấng Emmanuel. “Tất cả điều này xảy ra là để ứng nghiệm lời Thiên Chúa qua miệng ngôn sứ: Này đây, trinh nữ sẽ thu thai và sinh con trai: sẽ gọi tên Ngài là Emmanuel, nghĩa là Thiên Chúa ở cùng chúng ta” (Mt 1,22-23).

Như vậy, các môn đệ của Chúa Giêsu được mời gọi trông cậy vào Đấng Hiện Diện, nghĩa là họ được gọi để nhận ra và làm chứng về Ngài. Chúa Kitô là điều chúng ta hy vọng. Đức cậy trong Giáo Hội là tin cậy nơi Ngài và sống niềm cậy trông ơn cứu độ. Trong kinh *Salve Regina* chúng ta chào kính Mẹ Thiên Chúa rằng: “*vita, dulcedo et spes nostra*-sự sống, sự ngọt ngào và niềm cậy trông của chúng con”. Mẹ Maria không hẳn là đối tượng cho sự cậy trông của chúng ta, nhưng là sự cậy trông được sống cách hoàn hảo. Mẹ đã nhập thể đức cậy chắc chắn và hoàn hảo của Giáo Hội. Không một thụ tạo nào lại sống đức cậy với sự thuần khiết và mãnh liệt như thế. Chúng ta có thể nói rằng trong ngày Thứ Bảy Thánh, Đức Trinh Nữ chỉ còn lại đức cậy để chờ đợi điều Mẹ tin là sự Phục Sinh, sự sống của Con mình. Mẹ Maria đã sống điều đó cho chúng ta, với tất cả niềm tin cậy vào sự Phục Sinh.

Nhưng Mẹ Maria là hình ảnh tiên trưng của Giáo Hội. Đức cậy kitô giáo là nhân đức của Giáo Hội, như đức tin vậy. Điều Giáo Hội cậy tin và chờ mong đều dựa trên nền tảng đức tin vào Chúa Kitô đã chết và sống lại để cứu độ trần gian.

Vì thế, quan trọng là đào sâu trong các cộng đoàn chúng ta, nơi mình được gọi để vun trồng và sống đức cậy này. Giống như việc sống trong các cộng đoàn kitô, cần phải nhập thể, biểu lộ đức cậy và để mình được tiến bước trong đó.